TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HSST
Ngày: 21/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Tạ Minh Tiếp.

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Đào Quang Đích - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Đức Khiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 05/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 10/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ A C**. Sinh năm 1977, Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 0/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên cha: Hờ Chừ T, sinh năm 1957; nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ tên mẹ: Sồng Thị S, sinh năm 1957; nghề nghiệp: Làm ruộng. Vợ: Ma Thị C1, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Làm ruộng. Có 5 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chua chấp hành xong bản án ngày 07/7/2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2022 đến ngày 01/01/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Thanh T1 – Luật sư thực hiện hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

(Có mặt)

**** Người làm chứng:***

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn D H, thị trấn L, huyệ V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/12/2022, tại phòng số 3 lán trọ của chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971 ở thôn A, xã N, huyện V, lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N, bắt quả tang Hờ A C, sinh năm 1977, HKTT: bản Nậm Chẩn, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu tại túi áo khoác bên phải của C đang mặc 01 bọc nilon màu xanh kích thước (6 x 2,5)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Vật chứng thu giữ được lực lượng CSĐT Công an huyện V niêm phong trong phong bì kí hiệu C.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa Hờ A C đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của C trong niêm phong kí hiệu C. Kết quả xét nghiệm xác định Hờ A C dương tính với ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS(MT) ngày 01/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu C, có tổng khối lượng 22,933g, là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra, Hờ A C khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy, loại Heroin. Do bị mất việc làm và nhà thầu nợ tiền lương nên C sống lang thang trên địa bàn xã N, huyện V. Để có tiền chi tiêu và sử dụng ma túy, C nảy sinh ý định mua ma túy rồi chia nhỏ để bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2022, C đi xe khách từ xã N về thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, mua 2.500.000đ ma túy loại Heroin của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Người này đưa cho C 01 cục ma túy loại Heroin, được bọc bằng nilon màu xanh. Chua cất bọc ma túy vào túi áo khoác, rồi đi xe khách để quay lại xã N. Đêm ngày 28/12/2022, thì C về đến địa bàn xã N và đi bộ lang thang trong thôn A để tìm chỗ ngủ. Khi đi qua lán trọ của chị T2, thấy phòng số 3 mở cửa, bên trong không có người ở, C đã vào phòng này nằm ngủ. Đến sáng ngày 29/12/2022, C thức dậy lấy 1 phần nhỏ ma túy trong bọc nilon ra để sử dụng; số còn lại, C cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc, với mục đích sẽ chia ra để bán. Sử dụng ma túy xong, C tiếp tục nằm ngủ, đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện V bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán trái phép ma tuý cho Hờ A C ở thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh, xử lý.

Ngày 20/6/2023, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hờ A C về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 29/12/2022 tại thôn A, xã N.

Tại bản cáo trạng số: 88/CT-VKSVG ngày 05/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Hờ A Chua về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo khai nhận: bị cáo nghiện ma túy Heroine, không có việc làm, bị cáo lang thang ở xã N để xin việc. Hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/12/2022, tại phòng số 3 lán trọ của chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971 ở thôn A, xã N, huyện V bị cáo bị Công an huyện V bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu tại túi áo khoác bên phải của bị cáo đang mặc 01 bọc nilon màu xanh kích thước (6 x 2,5)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Vật chứng thu giữ được lực lượng CSĐT Công an huyện V niêm phong trong phong bì. Kết luận giám định xác đinh vật chứng thu được có khối lượng 22,933g, là ma túy loại Heroin. Nguồn gốc số ma túy là của bị cáo mua tại Điện Biên của một người không biết nhân thân lai lịch với số tiền 2.500.000 đồng. Mục đích bị cáo mua số ma túy đó mang xuống xã N để sử dụng dần không phải để bán. Khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra bị cáo đều khai cất dấu ma túy để sử dụng không có ý định bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hờ A C phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Đề nghị áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Hờ A C từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 22,773 gam ma túy, loại Heroin; các vỏ mảnh nilon gói ma túy; 1 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và các điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, trình độ văn hóa thấp nhận thức pháp luật hạn chế áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 10 đến 12 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối đáp ý kiến của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định:

Tại phiên tòa bị cáo trình bày khi bị bắt quả tang và tại cơ quan điều tra bị cáo khai bị cáo cất dấu ma túy để sử dụng, không phải để bán như các biên bản có trong hồ sơ, bị cáo không biết chữ không đọc lại biên bản, nhưng bị cáo không đưa ra được căn cứ để chứng minh. Khi bắt quả tang và khi lấy lời khai của bị cáo đều có người chứng kiến. Những người chứng kiến đều công nhận biên bản ghi đúng lời khai của bị cáo. Vì vậy, quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, lấy lời khai của bị cáo cơ quan điều tra đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Khi lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo, quá trình lấy lời khai tại cơ quan điều tra bị cáo đều trong tình trạng sức khỏe và tinh thần minh mẫn, tỉnh

táo. Bị cáo tự nguyện khai báo, các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến về toàn bộ diễn biến sự việc, phù hợp khách quan với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do vậy được coi là chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, trình độ văn hóa thấp không ảnh hưởng đến nhận thức, mức độ nguy hiểm về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, vì vậy Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo không áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 là phù hợp với quy định của Pháp luật.

Sau khi xem xét toàn bộ tính chất, mức độ của hành vi, khối lượng ma túy bị cáo cất dấu để bán, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Từ những phân tích trên đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về tội danh cũng như hình phạt như đã luận tội đối với bị cáo Hờ A C.

Quá trình đối đáp bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hờ A C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai số ma túy cơ quan công an thu giữ ngày 29/12/2022, tại phòng số 3 lán trọ của chị Nguyễn Thị

T2, sinh năm 1971 ở thôn A, xã N, huyện V là của bị cáo mua để sử dụng dần, không thừa nhận bị cáo tàng trữ ma túy để bán. Quá trình điều tra bị cáo xác định không bị ép cung đánh đập và bị cáo không biết chữ. Lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản lấy lời khai trong quá trình điều tra đều có mặt người chứng kiến, có mặt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, có mặt Luật sư bào chữa cho bị cáo vì vậy việc bị cáo khai cán bộ điều tra ghi không đúng lời khai của bị cáo, và quá trình lấy lời khai không có người chứng kiến là hoàn toàn không có căn cứ. Do vậy lời khai của bị cáo với cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai trong khi tỉnh táo minh mẫn và ý thức được trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình. Lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản lấy lời khai người làm chứng, người chứng kiến; Biên bản tạm giữ đồ vật và vật chứng được thu giữ; Kết luận giám định. Với các chứng cứ nêu trên, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/12/2022, tại phòng số 3 lán trọ của chị Nguyễn Thị T2 ở thôn A, xã N, huyện V; lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N bắt quả tang Hờ A C đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 bọc nilon màu xanh chứa 22,933g ma túy, loại Heroin. Mục đích Chua cất giấu số ma túy trên để bán cho người khác.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời, muốn có tiền mà không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán là 22,933g ma túy, loại Heroin . Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn có thể thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện V.

Đối với đối tượng đã bán trái phép ma tuý cho bị cáo ở thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/12/2022, Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là chính xác nên không xem xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn, không ăn năn hối cải nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 07/7/2015, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, Bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn sử dụng chất ma túy và phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

HĐXX xét thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền mà không mất sức lao động, đã thực hiện hành vi mua bán ma túy với khối lượng lớn, cố ý phạm tội rất nghiêm trọng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 22,773gam ma túy, loại Heroin; các vỏ mảnh nilon gói ma túy; 1 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Xét thấy Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo và người bào chữa đều xin miễn án phí cho bị cáo nên sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hờ A C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Hờ A C 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 22,773gam ma túy, loại Heroin; các vỏ mảnh nilon gói ma túy; 1 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 15/8/2023).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên*
- *CA huyện Văn Giang*
- *VKS huyện Văn Giang*
- *Chi cục THADS huyện Văn Giang*
- *UBND xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ.*